

Số: 55/2025/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 04 tháng 12 năm 2025.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 90/2025/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Hà Thị M, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Khu A, xã T, tỉnh Phú Thọ;

- Bị đơn: Anh Trần Trung L, sinh năm 1985;

Nơi thường trú: Xã A, thành phố Hải Phòng;

Nơi tạm trú và nơi ở hiện tại: Khu A, xã T, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hà Thị M và anh Trần Trung L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Hà Thị M và anh Trần Trung L xác nhận vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Chị Hà Thị M và anh Trần

Trung L không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Hà Thị M tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Xác nhận chị M đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004724 ngày 03/11/2025 của Thi hành án Dân sự tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho chị Hà Thị M 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a, 7b, và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Phú Thọ (Phòng Giám đốc kiểm tra - TTr & THA);
- VKSND Khu vực 7 - Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Bùi Xuân Trường